TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 34/2023/HS-ST Ngày: 21/4/2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH HƯNG YÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà ***Phan Thị Bích Thủy***

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông ***Lê Hải Dương***

Ông ***Nguyễn Văn Tiện***

- Thư ký phiên tòa: Bà ***Vũ Thị Thu Giang*** - Thư ký TAND huyện V, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà ***Lý Thị Lan*** - Kiểm sát viên.

Ngày 21/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2023/TLST-HS ngày 24/3/2023,theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HS ngày 07/4/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T** (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1989.

HKTT: Bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ tên cha: Lò Văn C (Đã chết).

Họ tên mẹ: Lò Thị A, sinh năm 1950.

Gia đình bị cáo có 8 anh em, bị cáo là con thứ tám.

Vợ: Lò Thị H, sinh năm 1994 (đã ly hôn).

Bị cáo có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 13/9/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 13/9/2009 chấp hành xong bản án.

- Ngày 23/4/2013 bị UBND huyện Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm- Chữa bệnh- Giáo dục- LĐXH tỉnh Điện Biên. Ngày 09/5/2014 Lò Văn T đã chấp hành xong.

Lò Văn T bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Trịnh Văn H, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

HKTT: Xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 50 phút ngày 15/12/2022, Công an xã C, huyện V phối hợp với Tổ công tác bảo đảm an ninh, trật tự của Công an huyện V tại dự án khu đô thị D, tiến hành tuần tra tại khu vực nghĩa trang xã N, huyện V, đã phát hiện, bắt quả tang Lò Văn T, sinh năm: 1989, HKTT: Bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trên người. Thu tại lòng bàn tay trái của Lò Văn T 01 túi nilon màu trắng hình chữ nhật, miệng có khóa dán ép viền màu đỏ kích thước (9x5)cm đựng 8 gói nilon nhỏ màu xanh (thường gọi là tép), kích thước (1x1)cm. Qua kiểm tra bên trong 8 gói nilon trên đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột. Lò Văn T khai nhận chất màu trắng dạng cục và bột trong các gói nilon là ma túy loại Heroine, Lò Văn T mang đi bán để kiếm lời. Công an xã C tiến hành niêm phong toàn bộ số vật chứng trên trong phong bì kí hiệu M1. Ngoài ra còn thu giữ trên người Lò Văn T số tiền 1.005.000đồng.

Cùng ngày, Công an xã C đã bàn giao hồ sơ, bàn giao Lò Văn T cùng vật chứng đã thu giữ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện V để điều tra theo thẩm quyền. Cơ quan CSĐT Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Văn T tại nhà trọ của gia đình ông Phạm Văn C ở xã N, huyện V nhưng không thu giữ được gì.

Tại Bản kết luận giám định số 12/KL-KTHS(MT) ngày 18/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có tổng khối lượng là 0,295g là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Lò Văn T khai nhận bản thân sử dụng chất ma túy loại heroine từ đầu năm 2020. Để có tiền tiêu sài và sử dụng ma túy, Lò Văn T nảy sinh ý định mua chất ma túy rồi chia nhỏ ra để bán kiếm lời. Khoảng 19 giờ ngày 14/12/2022, Lò Văn T đi bộ từ phòng trọ ở xã N ra khu vực nghĩa trang thôn 14 mua 1.600.000 đồng ma túy loại Heroine của một đối tượng nam giới không biết

tên, tuổi, địa chỉ. Người bán ma túy đưa cho Lò Văn T 01 túi nilon màu trắng miệng có khóa dán ép đựng 20 gói nilon màu xanh được hàn kín một đầu bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột là ma túy, loại Heroine. Ngoài ra người đàn ông còn cho Lò Văn T một ít ma túy loại heroine để sử dụng. Lò Văn T cất túi nilon đựng 20 gói ma túy vào túi quần mang về phòng trọ cất giấu còn ít ma túy thừa bên ngoài, Lò Văn T sử dụng luôn tại Nghĩa Trang thôn 14. Đến sáng ngày 15/12/2022 Lò Văn T đã sử dụng 2 gói ma túy tại phòng trọ. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Lò Văn T cầm 18 gói ma túy còn lại đi bộ ra khu Nghĩa Trang thôn 14 để bán. Lò Văn T đã bán được 10 gói cho 1 người đàn ông (chưa rõ lai lịch) được 1.000.000đ, còn lại 8 gói Lò Văn T cầm trong lòng bàn tay trái để bán tiếp thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra Lò Văn T còn khai số tiền bị thu giữ gồm 1.000.000đ do bán 10 gói ma túy lúc trước và 5.000đ là tiền cá nhân do lao động mà có.

Đối với hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn T vào ngày 14,15/12/2022 tại xã N: Ngày 10/3/2023, Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với đối tượng bán trái phép ma tuý cho Lò Văn T, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Quá trình điều tra vụ án, Lò Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 35/CT-VKSVG ngày 22/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Lò Văn T về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo xin Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điểm a khoản 1 điều 46; điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; khoản 1 điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt Lò Văn T từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/12/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 12/KL-KTHS(MT) có 03 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng yên bên trong chứa 0,285 gam ma túy loại Heroin, trong niêm phong ký hiệu M1; 01 vỏ túi nilon; các mảnh nilon gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 1.005.000đ *(Một triệu không trăm linh năm nghìn đồng)*.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

- Người làm chứng vắng mặt không có lý do, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/12/2022, tại khu nghĩa trang xã N, huyện V, Lò Văn T đã cất giấu trái phép trên người 18 gói ma túy loại Heroine mục đích để bán. Lò Văn T đã bán 10 gói cho 1 người đàn ông chưa rõ lai lịch được 1.000.000đ. Đến khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, Lò Văn T đang cầm trên lòng bàn tay trái 8 gói ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng 0,295g để bán tiếp thì bị Công an xã C phối hợp với Công an

xã N phát hiện, bắt quả tang. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn T vào ngày 14,15/12/2022 tại xã N: Ngày 10/3/2023, Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng bán trái phép ma tuý cho Lò Văn T, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Hành vi của bị cáo còn hủy hoại sức khỏe, trí lực của con người, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình, là nguồn gốc phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây hoang mang lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sử dụng chất ma túy và mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì nhận thấy việc mua bán ma túy đem lại lợi nhuận cao có thể thỏa mãn cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên đã liều lĩnh, bất chấp pháp luật, thực hiện tội phạm. Địa điểm mà bị cáo mua bán trái phép chất ma túy gần công trường đang xây dựng của khu đô thị D nơi có hàng ngàn công nhân, đặc biệt là những công nhân từ các tỉnh miền núi phía Bắc đến làm việc, trong đó có nhiều đối tượng sử dụng ma túy. Do đó, cần phải xét xử nghiêm, áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm về ma túy đã, đang và sẽ diễn ra tại khu đô thị D nói riêng, địa bàn huyện V nói chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Để đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm, căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo đã bị nhà nước

áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc sau khi chấp hành xong bị cáo lại tiếp tục lao đầu vào con đường ma túy. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, biết rõ việc mua bán ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung cho mọi người. HĐXX sẽ xem xét vận dụng cho bị cáo được hưởng mức án phù hợp với đề nghị của đại điện Viện kiểm sát và đề nghị của bị cáo tại phiên tòa hôm nay.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 12/KL-KTHS(MT) có 03 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng yên bên trong chứa 0,285 gam ma túy loại Heroin, trong niêm phong ký hiệu M1; 01 vỏ túi nilon; các mảnh nilon gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành và đồ vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.005.000đồng Lò Văn T khai 1.000.000 đồng là tiền Lò Văn T đã bán được 10 gói ma túy cho một người nam giới không biết tên, tuổi, địa chỉ đây là số tiền do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có; còn 5.000 đồng là tiền của bị cáo lao động mà có tại phiên Tòa bị cáo từ chối nhận lại số tiền này do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.005.000đồng.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điểm a khoản 1 điều 46; điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; khoản 1 điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*

2. Mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/12/2022.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 12/KL-KTHS(MT) có 03 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng yên bên trong chứa 0,285 gam ma túy loại Heroin, trong niêm phong ký hiệu M1; 01 vỏ túi nilon; các mảnh nilon gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 1.005.000đ *(Một triệu không trăm linh năm nghìn đồng).*

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng và Giấy ủy nhiệm chi giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V ngày 03/4/2023)

5. Về án phí: Buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- *Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh HY;*
- *VKSND tỉnh Hưng Yên;*
- *CA huyện V;*
- *VKS huyện V;*
- *Chi cục THADS huyện V;*
- *UBND xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thị Bích Thủy